

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2023/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Đỗ Nguyễn Triệu V - sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn Đông D, xã Diên T, huyện D, Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông Lê Hoàng N - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đông D, xã Diên T, huyện D, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Nguyễn Triệu V và ông Lê Hoàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Lê Hoàng N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lê Hoàng P - sinh ngày 28/10/2020.

Ông N không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Đỗ Nguyễn Triệu V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà Đỗ Nguyễn Triệu V và ông Lê Hoàng N có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Đỗ Nguyễn Triệu V và ông Lê Hoàng Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung.

- Về án phí: Bà Đỗ Nguyễn Triệu V nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó bà V tự nguyện nộp thay cho ông N 75.000 đồng tiền án phí) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012489 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Do đó, bà V và ông N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn lại cho bà V 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- UBND xã Diên T
(Nơi đăng ký kết hôn)
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Tín